TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2023/HS-ST
Ngày: 31/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thăng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Khoa

Bà Đinh Thị Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang, Thư ký Tòa án tỉnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Chi - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 7 năm 2023. Tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2023/TLST-HS ngày 19/7/2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

- **Họ và tên:** Hà Văn Q, sinh năm: 2002 tại: huyện V, tỉnh Lào Cai. Giới tính: Nam.

HKTT: thôn 3 Minh Thượng, xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Hà Văn T (đã chết). Con bà: Hà Thị T1, sinh năm: 1978. Gia đình bị cáo có 02 chị em, Q là con thứ hai. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. (có mặt)

**** Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Nguyễn Văn P – Luật sư thực hiện hợp đồng trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H. (có mặt)

**** Người làm chứng:***

- Anh Trịnh Quang P1, sinh năm: 1994; (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm: 1966; (vắng mặt)

Đều có địa chỉ: thôn A, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 30/4/2023 tại đường bê tông thuộc địa phận thôn A, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh H (PC04) bắt quả tang Hà Văn Q - SN: 2002, HKTT: thôn C, M, xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai đang mang ma túy đi bán. Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải Hà Văn Q đang mặc 02 gói nilon, bên trong các gói nilon đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột (được niêm phong ghi ký hiệu M1) và 300.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 266/KL-KTHS (MT) ngày 03/5/2023 của Phòng K - Công an tỉnh H kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M1 có tổng khối lượng 0,145 gam là ma túy loại Heroine.

Quá trình điều tra Hà Văn Q khai nhận: Khoảng 10 giờ, ngày 30/4/2023 tại bãi đất trống gần nghĩa trang thôn A, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Hà Văn Q gặp người đàn ông khoảng 25 tuổi (Q không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này) mua 300.000 đồng được 01 gói ma túy, Q trích ra một ít để sử dụng, số ma túy còn lại Hà Văn Q chia thành 05 gói nilon. Khoảng 17 giờ cùng ngày tại đường bê tông thôn A, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Hà Văn Q đã bán cho một người đàn ông khoảng 35 tuổi 03 gói ma túy với số tiền 300.000 đồng (Q không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ, cụ thể của người này), khi Hà Văn Q đang đứng chờ người đến mua ma túy đã bị Cơ quan CSĐT kiểm tra, bắt quả tang.

Đối với người đã bán ma túy và người đã mua ma túy của Hà Văn Q, do Q không biết rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể của người này, nên chưa đủ thông tin để xác minh xử lý.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng;

- Số tiền 300.000 đồng đang được tạm gửi trong tài khoản tạm gửi của Công an tỉnh H tại Kho bạc Nhà nước tỉnh H.

Các vật chứng, đồ vật hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Công an tỉnh H gồm:

- 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 266/KL-KTHS(MT) của Phòng K - Công an tỉnh H bên trong chứa 0,127 gam Heroine; các mảnh nilon gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Bản Cáo trạng số: 124/CT-VKS-P1 ngày 19/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên, truy tố bị cáo Hà Văn Q về tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy"***, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Hà Văn Q nhất trí và không bổ sung vào bản bào chữa của luật sư. Nhất trí và không tranh luận với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Người bào chữa cho bị cáo trình bầy quan điểm: Nhất trí với nội dung bản cáo trạng về hành vi phạm tội, các điều, khoản của Bộ luật hình sự áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số và sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, án phí đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt Hà Văn Q từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về Biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 46; 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; Sung ngân sách Nhà nước 300.000 đồng.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Điều tra - Công an tỉnh H; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp khách quan với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà như: Lời khai của người làm chứng; Biên bản niêm phong vật chứng; Bản kết luận giám định số: 266/KL-KTHS(MT) ngày 03/5/2023 của Phòng K - Công an tỉnh H cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ ngày

30/4/2023 tại khu vực đường bê tông thuộc thôn A, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Hà Văn Q đang mang 02 gói nilon chứa ma túy có tổng khối lượng 0,145 gam heroine để bán đã bị Cơ quan CSĐT bắt quả tang. Nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo qui định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy và các chất gây nghiện. Bị cáo là người nghiện chất ma túy nên biết rõ tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy cũng như hậu quả và hệ lụy do ma túy để lại đối với sức khỏe, kinh tế của bản thân người nghiện, gia đình và xã hội. Mặt khác, từ việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội và sự bất bình trong dư luận nhân dân tại địa phương. Nhưng vì nghiện ma túy và để có tiền quay vòng mua ma túy để sử dụng bị cáo đã bất chấp tất cả để đi vào con đường phạm tội nên cần xử lý nghiêm minh.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 BLHS.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng thêm qui định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt:

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như phân tích ở trên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

**Về hình phạt bổ sung:*

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số: 266/KL-KTHS (MT) ngày 03/5/2023 của Phòng K - Công an tỉnh H bên trong chứa 0,127 gam

heroine, các mảnh nilon gói ma túy, 01 vỏ túi nilon, toàn bộ mảnh nilon gói ma túy và 01 vỏ phong bì niên phong mẫu vật gửi giám định.

- Đối với 300.000 đồng bị cáo khai là tiền bán ma túy mà có và tự nguyện không nhận lại nên sẽ sung ngân sách nhà nước.

[7].Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Căn cứ điểm d điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố:

Bị cáo Hà Văn Q phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

[2]. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn Q 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/4/2023.

[3]. Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định ghi số: 239 bên trong chứa 1,642 gam heroine, các mảnh nilon gói ma túy, 01 vỏ vỏ túi nilon, toàn bộ mảnh nilon gói ma túy và 01 vỏ phong bì niên phong mẫu vật gửi giám định.

- Sung ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng.

(*Số lượng, chủng loại, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/7/2023 giữa Cục thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên và Cơ quan Cảnh sát điều tra,* Công an tỉnh H*).*

[4]. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[5]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *Vụ GĐKT 1 - TAND tối cao;*
- *VKSND cấp cao tại Hà Nội;*
- *VKSND tỉnh Hưng Yên;*
- *Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Hưng Yên;*
- *Phòng HSNV - CA tỉnh Hưng Yên;*
- *Cục THADS tỉnh Hưng Yên;*
- *Trại tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HSVA, VP, THS.*

Nguyễn Ngọc Thăng